

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-PT

Ngày: 07/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Nhu.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền và ông Nguyễn Xuân Trường

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đ -
Kiểm sát viên.

Ngày 07/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2024/TLPT-HS ngày 08/01/2024 đối với bị cáo Nguyễn Thị T cùng đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị T và Vũ Thế H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2023/HS-ST ngày 29/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Bị cáo **Nguyễn Thị T** (tên gọi khác: H1), sinh năm 1987 tại Hải Dương; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy T1 và bà Nguyễn Thị V; chồng là Lê Văn D; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/6/2023 đến ngày 15/8/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh (*có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

2. Bị cáo **Vũ Thế H**, sinh năm 1978 tại Hải Dương; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn B (đã chết) và bà Mai Thị B1 (đã chết); vợ là Nguyễn Thị X; có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (*có mặt*).

Những người tham gia tố tụng khác:

Các bị cáo không kháng cáo:

- **Trần Thị H2**, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số B phố H, phường V, thành phố H, tỉnh Hải Dương (vắng mặt);

- **Ngô Văn S**, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn G, thị trấn L, huyện C, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị T và Vũ Thế H, Trần Thị H2, Ngô Văn S có quen biết nhau. Cuối năm 2022, T trao đổi và thống nhất với H2, H, S về việc H2, S, H sẽ làm thư ký nhận ghi số lô, số đề ngoài nhà nước của các đối tượng muốn chơi số lô, đề, sau đó sẽ chuyển bảng ghi số lô, số đề cho T để hưởng số tiền chênh lệch. Nguyễn Thị T sau khi nhận bảng ghi số lô, số đề từ H2, S, H, sẽ tổng hợp và sử dụng điện thoại nhắn tin chuyển lại toàn bộ bảng ghi số lô, số đề thông qua mạng zalo cho người phụ nữ giới thiệu tên H (có chồng tên T2 ở xã C, huyện C) để hưởng số tiền chênh lệch. Việc thanh toán thắng thua sẽ được thực hiện sau khi so sánh với kết quả các giải thưởng của xổ số kiến thiết miền B2 được mở thưởng vào 18 giờ 30 phút trong ngày, T, H2, S, H và người phụ nữ tên H sẽ tính toán, đối trừ và chuyển tiền chênh lệch cho nhau.

Cách thức đánh bạc như sau: Đề hai số là 2 số tự nhiên bất kỳ do người mua chọn, số trúng là số trùng với hai chữ số cuối của giải đặc biệt và người mua sẽ được trả số tiền gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra mua; đề ba số (đề ba càng) là 3 số tự nhiên bất kỳ do người mua chọn, số trúng là số trùng với ba chữ số cuối của giải đặc biệt và người mua sẽ được trả số tiền gấp 300 lần số tiền đã bỏ ra mua; lô thường là 2 số tự nhiên bất kỳ do người mua chọn, số trúng là số trùng với hai chữ số cuối của bất kỳ giải thưởng nào từ giải đặc biệt cho đến giải bảy, nếu trúng thì người mua sẽ được trả số tiền gấp 3,5 lần số tiền đã bỏ ra mua và nhân với số lần trùng của các giải thưởng hoặc được số tiền bằng số điểm lô đã mua nhân 70.000 đồng; lô xiên hai hoặc ba hoặc bốn là hai hoặc ba hoặc bốn cặp số bất kỳ, mỗi cặp số gồm hai chữ số tự nhiên do người mua chọn, số trúng là số mà hai cặp số đó trùng với hai cặp số cuối của bất kỳ giải thưởng nào từ giải đặc biệt cho đến giải bảy, nếu trúng thì người mua sẽ được trả số tiền gấp 10 lần (với lô xiên hai) hoặc 40 lần (với lô xiên ba) hoặc 100 lần (với lô xiên bốn) số tiền đã bỏ ra mua, nếu

không trúng thì mất số tiền đã bỏ ra mua; lô xiên quay 4: người mua sẽ mua 01 bộ số gồm bốn số tự nhiên bất kỳ. Bộ số này được tính là có 6 bộ lô xiên 2, 4 bộ lô xiên 3 và 1 bộ lô xiên 4 (tổng cộng 11 bộ lô xiên các loại). Nếu cả bốn số này đều trùng với hai chữ số cuối của 4 giải bất kỳ trong 27 giải xổ số kiến thiết miền bắc thì người mua sẽ trúng lô xiên quay 4 và được người bán trả số tiền là: $[(T3 \text{ mua bộ lô xiên quay } 4)/11 \times 10 \times 6] + [(Tiền \text{ mua bộ lô xiên quay } 4)/11 \times 40 \times 4] + [(Tiền \text{ mua bộ lô xiên quay } 4)/11 \times 100 \times 1]$. Nếu có một số trong bộ lô xiên quay không trùng với hai chữ số cuối của bất kỳ giải nào thì người mua trúng với số tiền được tính như sau: $[(Tiền \text{ mua bộ lô xiên quay } 4)/11 \times 10 \times 3] + [(Tiền \text{ mua bộ lô xiên quay } 4)/11 \times 40 \times 1]$. Nếu có hai số trong bộ lô xiên quay không trùng với hai chữ số cuối của bất kỳ giải nào thì con bạc trúng với số tiền được tính bằng tiền trúng 01 bộ lô xiên 2.

Ngày 15/6/2023, tại nhà của Nguyễn Thị T ở thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Hải Dương, T có hành vi sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, màu xanh, lắp sim số 0378418740, đăng ký tài khoản zalo "Phát Tài" để nhận bảng số lô, số đề từ các số điện thoại 0374760928; 0369661358 của Trần Thị H2; nhận bảng số lô, số đề từ số điện thoại 0357879490 của Vũ Thế H; nhận bảng số lô, số đề từ số điện thoại 0763439711 của Ngô Văn S; nhận bảng số lô, số đề từ tài khoản zalo "VDVH" và từ người phụ nữ sử dụng số điện thoại 0396232519 (không rõ họ tên, địa chỉ). Sau đó T sử dụng tài khoản zalo "Phát Tài" để chuyển toàn bộ bảng số lô, số đề đã nhận vào tài khoản zalo "Th" cho người phụ nữ tên H.

Ngày 15/6/2023, tại nhà của Vũ Thế H ở thôn P, xã T, huyện C, H đã có hành vi sử dụng tài khoản zalo "Vũ Văn V1" để nhận bảng số lô, số đề của K có tài khoản zalo "kh"; T4 có tài khoản zalo "Phuong A", D1 có tài khoản zalo "Hoàng L"; T5 có tài khoản zalo "kaka" (chỉ trao đổi qua zalo, không biết tên, địa chỉ). T và H thống nhất 01 điểm lô H chuyển cho T bằng 19.000 đồng, số đề bằng 72% tiền con bạc bỏ ra mua. Cùng ngày 15/6/2023, H sử dụng điện thoại chuyển bảng số lô, số đề cho T và người phụ nữ tên H3 (không rõ họ tên, địa chỉ). Cụ thể, bảng số lô, số đề Hoàng chuyển cho T gồm:

- Các số lô: 57, 58, mỗi số 10 điểm; 34, 58, 43, 35, mỗi số 20 điểm; 33, 57, 72, 46, 64, mỗi số 40 điểm; 53, 54, 01, 83, 57 mỗi số 50 điểm; 27, 68, mỗi số 80 điểm; 44 là 400 điểm. Tổng là 1.110 điểm lô bằng 21.090.000 đồng.

- Các số đề: 00, 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 07, 17, 27, 37, 47, 57, 67, 77, 87, 97 với giá 80.000 đồng/ 01 số, tổng là

2.400.000 đồng; 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89 với giá 90.000 đồng/ 01 số, tổng là 900.000 đồng; 08, 00, 55, 00, 33, 88, 09, 01, 10, 11 với giá 100.000 đồng/01 số, tổng là 1.000.000 đồng; 33, 83, 89 với giá 150.000 đồng/ 01 số, tổng là 450.000 đồng; 00, 55 với giá 200.000 đồng/ 01 số, tổng là 400.000 đồng. Tổng tiền trong bảng đề H chuyển cho T là 5.150.000đồng (thỏa thuận chuyển 72% sẽ là 3.708.000đồng). Bảng của H chuyển cho T đã trúng 80.000đồng số đề 04, thành tiền trúng là 5.600.000đồng; 1.100 điểm lô các số 68, 33, 57, 72, 64, 44 thành tiền trúng là 77.000.000đồng. Tổng số tiền T và H tổ chức đánh bạc ngày 15/6/2023 là 108.840.000 đồng (thỏa thuận chuyển 72% sẽ là 107.398.000đồng).

Chiều ngày 15/6/2023, tại khu vực gần cổng trường tiểu học V2, phường V, thành phố H, Trần Thị H2 đã nhận bảng số lô, số đề được viết ra tờ giấy của 02 người đàn ông, 01 người phụ nữ (không rõ tên, địa chỉ), khi nhận được H2 chuyển cho T và người phụ nữ tên H4 (không rõ tên, địa chỉ). H2 sử dụng các số điện thoại 0374760928 và 0369661358 chuyển bảng số lô, số đề đến số điện thoại 0378418740 cho T (chuyển xong Hiệp đốt bảng số lô, số đề đã chuyển) và H2 đưa trực tiếp cho người phụ nữ tên H4 tại khu vực gần trường tiểu học V2. Trước đó, T và H2 đã thống nhất giá 01 điểm lô H2 chuyển cho T bằng 18.930 đồng; giá chuyển bảng số đề bằng 71%, giá lô xiên bằng 58% tiền người chơi phải bỏ ra mua. Cụ thể bảng số lô, số đề H2 chuyển cho T gồm:

- Các số lô: 47, 74, 27, 72, 09, 61, 86, 46, 87, 66, 77, 88, 25, 06, 60, 68, 05, 50, 38, 83, 04, 40, 12, 21, 29, 92, 67, 76, 89, 98, mỗi số 2 điểm, tổng là 60 điểm; 64, 01, 10, 58, 85, 78, 87, 57, 75, mỗi số 3 điểm, tổng là 24 điểm; 18, 24, 44, 99, 33, 88, 22, 77, 11, 66, 00, 55, mỗi số 4 điểm, tổng là 48 điểm; 75, 72, 47, 57, 75, 36, 63, 27, 72, 77, 56, 65, 87, 78, 85, 21, 57, 75, mỗi số 5 điểm, tổng là 90 điểm; 78, 34, 43, mỗi số 6 điểm, tổng là 18 điểm; 39 là 7 điểm; 57, 60, 06, 57, 75, 99, 22, 32, 75, 93, 24, 42, 19, 16, 61, 78, 87, 71, 17, 02, 24, 16, 61, 62, 57, 06, 60, 29, 12, mỗi số 10 điểm, tổng là 290 điểm; 15, 57, 75, mỗi số 20 điểm, tổng là 60 điểm; 01, 10, 67, 76, mỗi số 25 điểm, tổng là 100 điểm; 88 là 30 điểm; 09, 46, 57, 01, mỗi số 50 điểm, tổng là 200 điểm; 27, 72, 77, 56, mỗi số 80 điểm, tổng là 320 điểm; 09, 55, 18, mỗi số 100 điểm, tổng là 300 điểm; 60 là 135 điểm. Tổng cộng H2 đã chuyển cho T 1.682 điểm lô bằng 31.840.260 đồng.

- Các số đề, số đề 3 càng: 05, 50, 47, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89 với giá 6.000 đồng/01 số, tổng là 198.000 đồng; 45, 46, 55, 56, 18, 24, 66, 20, 21, 22, 23,

24, 25, 26, 27, 28, 29, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 05, 14, 23, 32, 41, 50, 69, 96, 78, 87, 89, 98, 56, 65, 14, 19, 00, 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 14, 19, 65, 08, 13, 31, 23, 32, 26, 62, 78, 87, 34, 43, 56, 68, 86, 04, 40, 59, 95, 03, 30, 01, 10, 02, 20, 05, 50, 16, 61, 38, 83, 27, 72, 49, 94, 39, 93, 48, 84, 89, 98, 34, 09, 90 với giá 11.000đồng/01 số, tổng là 1.089.000đồng; 30, 38, 78, 87, 01, 10, 98, 26 với giá 14.000 đồng/01 số, tổng là 112.000 đồng; 89, 98, 34, 43, 68, 86, 13, 31, 26, 62, 12, 21, 23, 32, 06, 60, 08, 80, 47, 74, 26, 65 với giá 20.000đồng/01 số, tổng là 440.000 đồng; 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99, 78, 87, 34, 43, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 85, 92, 47, 86, 14, 41, 73, 26, 96, 80, 12, 21, 38, 89, 67 với giá 22.000 đồng/01 số, tổng là 858.000 đồng; 36, 38, 45, 75 với giá 26.000 đồng/01 số, tổng là 104.000 đồng; 01, 10, 15, 51, 06, 60, 56, 65, 14, 41, 69, 96, 48, 84, 89, 98, 79, 97, 25, 52, 25, 52, 69, 96 với giá 30.000 đồng/01 số, tổng là 720.000đồng; 23, 21, 71, 80 với giá 33.000 đồng/01 số, tổng là 132.000đồng; 78, 45, 49, 94, 47, 18, 03, 83, 91 với giá 35.000đồng/01 số, tổng là 315.000đồng; Đề đầu đít giải nhất dàn 56 gồm: 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 21, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 31, 32, 34, 35, 36, 37, 38, 41, 42, 43, 45, 46, 47, 48, 51, 52, 53, 54, 56, 57, 58, 61, 62, 63, 64, 65, 67, 68, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 78, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87; Đề đầu đít giải nhất dàn 28 gồm: 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88 với giá 40.000đồng/01 số, tổng là 8.400.000đồng; 56, 75, 21, 12, 38, 83, 48, 84, 06, 60, 56, 65, 35, 53 với giá 50.000đồng/01 số, tổng là 700.000 đồng; 68, 86, 03, 30, 39, 93, 56, 65, 99, 03, 30, 68, 86, 37, 73, 03, 30, 38, 83, 32, 23; Đề đầu đít giải nhất gồm: 58, 85, 78, 87, 48, 84, 47, 74, 57, 75, 64, 46, 36, 63, 38, 83; 25, 52, 24, 42, 86, 17, 37, 27, 47, 57, 78, 91, 92, 27, 72, 61, 21, 68, 66, 45, 66, 78, 87, 33, 00, 55, 44, 99, 77, 22, 11, 66 với giá 55.000đồng/01 số, tổng là 3.795.000đồng; 01, 10, 38, 19, 09, 90, 01, 03, 04, 06, 07, 10, 12, 13, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 34, 35, 38, 39, 41, 43, 45, 46, 48, 49, 50, 52, 53, 56, 58, 59, 62, 64, 65, 67, 68, 69, 71, 72, 74, 75, 76, 78, 80, 82, 83, 85, 86, 87, 89, 91, 93, 94, 95, 97, 98 với giá 65.000đồng/01 số, tổng là 4.680.000đồng; 76 với giá 66.000đồng; 59, 95, 57, 75, 79, 97 với giá 90.000đồng/01 số, tổng là 540.000đồng; 23, 13, 78, 87, 11, 77, 60, 06 với giá 100.000đồng/01 số, tổng là 800.000đồng; 58, 85, 68, 02, 24, 22, 97, 69, 96, 19, 91, 02 với giá 110.000đồng/01 số, tổng là 1.320.000đồng; 68, 86 với giá 120.000đồng/01 số, tổng là 240.000đồng; 65, 56 với giá 150.000đồng/01 số, tổng là 300.000đồng; 88 với giá 170.000đồng; 90 với giá 390.000đồng; số đề 3 càng

314, 413, 123, 345, 678, 388, 312, 321, 300 với giá 1.000đồng/01 số, tổng là 9.000đồng; số đề 3 càng 281, 088, 808, 578 với giá 5.000đồng/01 số, tổng là 20.000đồng. Tổng cộng H2 đã chuyển cho T bảng đề trị giá 25.398.000 đồng (thỏa thuận chuyển là 18.032.580đồng).

- Các bộ lô xiên:

+ Xiên 2 gồm: 18.24, 81.86 với giá 10.000đồng/01 bộ, tổng là 20.000đồng; 21.22, 22.44, 66.88 với giá 20.000đồng/01 bộ, tổng là 60.000đồng; 58.68, 58.81, 78.81 với giá 50.000đồng/01 bộ, tổng là 150.000đồng; 34.87 với giá 80.000đồng; 06.05, 06.50, 60.05, 60.50, 58.78 với giá 100.000đồng/01 bộ, tổng là 500.000đồng; 57.06, 57.60, 06.60 với giá 110.000đồng/01 bộ, tổng là 330.000đồng; 55.09, 55.90, 67.76 với giá 200.000 đồng/01 bộ, tổng là 600.000 đồng; 09.19 với giá 550.000đồng.

+ Xiên 3 gồm: 21.67.60 với giá 2.000đồng; 55.09.12, 55.90.12, 55.09.21, 55.90.21, 13.09.06, 13.90.06, 22.13.09, 22.13.90 với giá 3.000đồng/01 bộ, tổng là 24.000đồng; 92.93.89 với giá 5.000đồng; 57.06.60, 98.48.88, 04.14.24, 09.29.99, 21.26.81 với giá 10.000đồng/01 bộ, tổng là 50.000đồng; 79.97.34 với giá 60.000đồng.

+ Xiên 4 gồm: 12.34.56.78, 38.89.88.99 với giá 30.000đồng/01 bộ, tổng là 60.000đồng.

+ Xiên quay 4 gồm: 78.42.66.88, 81.17.71.26, 04.40.58.98 với giá 110.000đồng/01 bộ, tổng là 330.000 đồng; 58.78.81.28 với giá 330.000đồng.

Sau khi đối chiếu kết quả mở thưởng xổ số cùng ngày, bảng số lô, số đề của H2 chuyển cho T đã trúng: tổng 80.000đồng số đề 84 thuộc dàn "đầu đít giải nhất dàn 56" và "đầu đít giải nhất dàn 28", thành tiền trúng là 5.600.000đồng; tổng 87.000đồng số đề 04, thành tiền trúng là 5.320.000đồng; tổng 327 điểm các số lô 57, 06, 72, 64, 61, 68, 42, 63, 29, 44, 33, 00, 50, 89, 98, thành tiền trúng là 22.890.000đồng; tổng 210.000đồng các bộ lô xiên 2 gồm 57.06 và 06.50, thành tiền trúng là 2.100.000đồng; trúng được 100.000đồng bộ lô xiên quay 4 là 04.40.58.98.

Như vậy, tổng số tiền T và H2 tổ chức cho các đối tượng khác đánh bạc ngày 15/6/2023 là 96.399.000 đồng (thỏa thuận chuyển là 88.480.420đồng).

Ngày 15/6/2023, Ngô Văn S đã bán các số lô, số đề cho một số đối tượng (không rõ họ tên, địa chỉ), sau đó sử dụng số điện thoại 0763439711 để nhắn tin chuyển bảng và chốt tiền số lô, số đề đến số điện thoại 0378418740 của T. Trước

đó, T và S thống nhất giá 01 điểm lô Sâm chuyển cho T bằng 19.000đồng; giá Sâm chuyển số đề và lô xiên các loại cho T bằng 73% tiền con bạc phải bỏ ra mua. Cụ thể các số lô, số đề S chuyển bằng cho T ngày 15/6/2023 gồm:

- Các số lô: 00, 55, 26, 54, 77, 75, mỗi số 5 điểm, tổng là 30 điểm; 56, 65, mỗi số 6 điểm, tổng là 12 điểm; 18, 81, 64, 46, mỗi số 8 điểm, tổng là 32 điểm; 57, 75, 56, 65, 66, 69, 96, 54, 46, 64 mỗi số 10 điểm, tổng là 100 điểm; 34 là 15 điểm; 12, 21, 58, 85, 77, mỗi số 50 điểm, tổng là 250 điểm. Tổng cộng S đã chuyển cho T 439 điểm lô bằng 8.341.000đồng.

- Các số đề: 57, 35, 53, 64, 65, 56, 05, 74, 59, 60, 18, 81, 50, 90, 15, 51, 04, 40, 39, 06, 09, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19 với giá 11.000 đồng/ 01 số, tổng là 341.000 đồng; 52, 25, 71, 35, 56, 58, 85, 97, 79, 65 với giá 17.000đồng/01 số, tổng là 170.000đồng; 44, 56, 65, 58, 18, 20, 24, 28, 29, 92, 09 với giá 22.000đồng/01 số, tổng là 242.000 đồng; 23, 32, 76, 46, 64, 14, 41 với giá 28.000đồng/01 số, tổng là 196.000 đồng; 55 với giá 33.000đồng; 57, 75, 56, 65, 66, 69, 96 với giá 44.000đồng/01 số, tổng là 308.000đồng; 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39 với giá 55.000đồng/01 số, tổng là 550.000đồng; 66 với giá 88.000đồng; 23, 28, 82, 00, 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09 với giá 500.000đồng/01 số, tổng là 6.500.000đồng; 00, 05 với giá 1.000.000đồng/01 số, tổng là 2.000.000đồng. Tổng số tiền bằng đề H chuyển cho T là 10.428.000đồng (thỏa thuận chuyển là 7.612.440đồng).

- Xiên 2 gồm: 32.34 với giá 200.000đồng.

Bảng của S chuyển cho T đã trúng: 511.000đồng số đề 04, thành tiền trúng là 35.770.000đồng; tổng 33 điểm các số lô 00, 57, 64, thành tiền trúng là 2.310.000đồng.

Như vậy, tổng số tiền T và S tổ chức đánh bạc ngày 15/6/2023 là 57.049.000 đồng (thỏa thuận chuyển là 54.179.440đồng).

Tổng số tiền các bị cáo thu lợi bất chính như sau: Toàn 969.710 đồng; H2 192.140 đồng; H 162.500 đồng; Sâm 2.275.560 đồng.

Ngày 15/6/2023, Trần Thị H2, Ngô Văn S, Vũ Thế H chuyển bằng số lô, số đề cho T đã chốt tiền thắng, thua nhưng chưa kịp thanh toán với nhau thì bị tố giác, điều tra làm rõ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2023/HS-ST ngày 29/11/2023, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T và Vũ Thế H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1,

khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị T (tên gọi khác: H1), bị cáo Vũ Thế H.

Xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Thị T (tên gọi khác: H1) 38 tháng tù, được trừ thời gian bị tạm giam 56 ngày (từ ngày 21/6/2023 đến ngày 15/8/2023). Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù còn lại là **36** (ba mươi sáu) tháng **04** (bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Bị cáo Vũ Thế H **22** (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Ngày 05/12/2023, bị cáo Nguyễn Thị T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo; bị cáo Vũ Thế H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo T xuất trình thêm chứng cứ mới là biên lai thể hiện bị cáo đã nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm; bị cáo H xuất trình giấy xác nhận việc bị cáo đã tố giác tội phạm với công an xã C, huyện C, làm căn cứ để công an huyện C khởi tố vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, khởi tố bị can, đồng thời xuất trình biên lai thể hiện bị cáo đã nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo, bị cáo T đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo T, chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, giảm một phần hình phạt cho bị cáo T, xử phạt bị cáo từ 26 tháng đến 32 tháng tù (được trừ thời gian tạm giam), thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; xử phạt bị cáo H 22 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 44 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm; các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo T và bị cáo H kháng cáo trong thời gian luật định nên kháng cáo hợp lệ.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo H tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Nguyễn Thị T đã bàn bạc, thống nhất để Trần Thị H2, Ngô Văn S, Vũ Thế H bán, thu gom, nhận bằng số lô, số đề ngoài nhà nước rồi chuyển lại cho T. Sau đó T chuyển lại toàn bộ các số lô, số đề này cho người khác để hưởng lợi. Cụ thể ngày 15/6/2023 tại thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thị T có hành vi sử dụng điện thoại Samsung A13 màu xanh, lắp sim số 0378.418.740 để liên lạc, nhắn tin nhận các bằng số lô, số đề từ Trần Thị H2, Vũ Thế H và Ngô Văn S, sau đó T tiếp tục chuyển toàn bộ bằng số lô, số đề này cho người phụ nữ tên H (không rõ họ tên, địa chỉ) để hưởng lợi. Sau khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 15/6/2023, xác định được tổng số tiền trong bằng số lô, số đề mà H chuyển cho T là 108.840.000 đồng, H2 chuyển cho T là 96.399.000 đồng, S chuyển cho T là 57.049.000 đồng. Tổng số tiền sẽ thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc ngày 15/6/2023 của Nguyễn Thị T là 969.710 đồng, Trần Thị H2 là 192.140 đồng, Ngô Văn S là 2.275.560 đồng, Vũ Thế H là 162.500 đồng.

[3] Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tổ chức đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm xác định số tiền dùng đánh bạc là khoản tiền do các bị cáo tự thỏa thuận chuyển cho nhau (trong đó H chuyển 72% giá trị bằng đề, H2 chuyển 71% giá trị bằng đề, ba càng, 58% giá trị bằng lô xiên, S chuyển 73% giá trị bằng đề, lô xiên cho T), do đó xác định số tiền tổ chức đánh bạc của H 107.398.000 đồng, H2 88.480.420 đồng, S 54.179.440, T 250.057.860 đồng là không đúng. Trong vụ án này cần phải đánh giá số tiền dùng đánh bạc là số tiền ghi trong các bằng lô, đề mà các bị cáo chuyển cho nhau nên cấp phúc thẩm xác định lại số tiền các bị cáo tổ chức đánh bạc cho phù hợp, trong đó của H là 108.840.000 đồng, của H2 là 96.399.000 đồng, của S là 57.049.000 đồng và của T là 262.288.000 đồng.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo T xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo; bị cáo H xin được hưởng án treo, HĐXX thấy: Đây là vụ án đồng phạm đơn giản, không có sự câu kết, tổ chức chặt chẽ giữa các bị cáo. Bản án sơ thẩm xác định bị cáo T nhận bằng số lô, số đề của các bị cáo H, H2, S, tổ chức đánh bạc cho nhiều người với số tiền đánh bạc nhiều nhất nên giữ vai trò chính; bị cáo Hoàng giữ vai trò giúp sức tổ chức đánh bạc với số tiền dùng đánh bạc lớn (108.840.000 đồng) nên giữ vai trò thứ hai; bị cáo H2 và bị cáo S giữ vai trò thứ ba. Các bị cáo T, H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo; bị cáo T có thành tích trong công tác phòng chống Covid 19, ủng hộ nạn nhân chất độc màu da cam được địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận; bị cáo H tích cực ủng hộ công tác phòng chống Covid 19, ủng hộ quỹ vì người nghèo được địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận; ngoài ra, bị cáo H còn có bố đẻ là người có công được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo T và bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T 38 tháng tù, bị cáo H 22 tháng tù là có căn cứ.

[5] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo T và bị cáo H xuất trình thêm tài liệu là biên lai thể hiện bị cáo đã nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí sơ thẩm; ngoài ra bị cáo H còn xuất trình thêm giấy xác nhận của Công an xã C xác định bị cáo đã tố giác tội phạm, giúp cơ quan điều tra Công an huyện C khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo H có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội với vai trò giúp sức nên không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Còn đối với bị cáo T giữ vai trò đầu vụ, do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới nên HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để Nhà nước giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX không xem xét, do đó có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thế H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 97/2023/HS-ST ngày 29/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị T và bị cáo Vũ Thế H.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 26 (hai mươi sáu) tháng tù, được trừ thời gian bị tạm giam 56 ngày (từ ngày 21/6/2023 đến ngày 15/8/2023); buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù còn lại là **24** (hai mươi bốn) tháng **04** (bốn) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Thế H 22 (hai mươi hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 44 (bốn mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Giao bị cáo Vũ Thế H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Hải Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Thị T và Vũ Thế H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án, ngày 07/3/2024.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Phòng HSNV-CA tỉnh HD;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Cẩm Giàng;
- Công an huyện Cẩm Giàng;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu Tòa.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Hương Nhu